https://nhathuocngocanh.com/

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Rx

Drotaverine STADA 40 mg

(Drotaverine HCl 40mg)

Thuốc bán theo đơn. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ. Để xa tầm tay của trẻ em.

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nén chứa

Dược chất: Drotaverine HCl 40 mg

Tá dược: Lactose monohydrat, tinh bột bắp, natri croscarmellose, povidon K30, natri starch glycolat, magnesi stearat, acid stearic, colloidal anhydrous silica.

CHỈ ĐỊNH

Điều trị triệu chứng:

- Co thắt dạ dày - ruột. Hội chứng ruột kích thích.
- Cơn đau quặn mật và các co thắt đường mật: sỏi túi mật, viêm túi mật, viêm đường mật.
- Cơn đau quặn thận và các co thắt đường niệu - sinh dục: sỏi thận, sỏi niệu quản, viêm bể thận, viêm bàng quang.
- Các co thắt tử cung: đau bụng kinh, dọa sẩy thai, co cứng tử cung.
- Co thắt dạ dày - ruột do loét, táo bón co thắt.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG

- *Người lớn:* 1 - 2 viên/lần x 3 lần/ngày.
- *Trẻ em > 6 tuổi:* 1 viên/lần x 2 - 5 lần/ngày.

THẬN TRỌNG

Có thể gây hạ huyết áp. Do đó, cần lưu ý đặc biệt khi sử dụng thuốc cho bệnh nhân huyết áp thấp.

Sử dụng thận trọng ở bệnh nhân xơ vữa động mạch vành, phì đại tuyến tiền liệt và tăng nhãn áp, bệnh nhân suy gan, suy thận, suy tim.

Sử dụng thận trọng ở những người không dung nạp lactose, thiếu men lactase, hội chứng kém hấp thu galactose huyết hoặc glucose/galactose.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Chỉ nên dùng thuốc ở phụ nữ có thai và cho con bú khi thật cần thiết.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Ở liều điều trị, thuốc không ảnh hưởng lên khả năng lái xe hay vận hành máy móc. Tuy nhiên, một vài trường hợp hiếm gặp, thuốc có thể gây tác dụng phụ như chóng mặt, đau đầu, do đó bệnh nhân cần tránh lái xe hay vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Drotaverine có thể làm giảm tác dụng chống Parkinson của levodopa.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Trong thời gian nghiên cứu lâm sàng, các tác dụng không mong muốn sau đây được báo cáo có liên quan đến drotaverine theo hệ cơ quan và các nhóm tần suất: rất hay gặp (> 1/10), thường gặp (> 1/100, < 1/10), ít gặp (> 1/1000, < 1/100), hiếm gặp (> 1/10000, < 1/1000) và rất hiếm gặp (< 1/10000):

Rối loạn dạ dày - ruột: Hiếm gặp: buồn nôn, táo bón.

Rối loạn hệ thần kinh: Hiếm gặp: đau đầu, chóng mặt, mất ngủ.

Rối loạn hệ tim mạch: Hiếm gặp: đánh trống ngực (hồi hộp), hạ huyết áp.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Trong trường hợp uống quá liều, blốc nhĩ thất, ngừng tim, tê liệt trung tâm hô hấp có thể xảy ra. Điều trị triệu chứng và điều trị hỗ trợ. Cần theo dõi lâm sàng chặt chẽ.

DƯỢC LỰC HỌC

Drotaverine có tác dụng chống co thắt, trực tiếp lên các tế bào cơ trơn, đặc biệt gây giãn cơ trơn khi đang co thắt. Không có tác dụng lên hệ thần kinh trung ương.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

Drotaverine hấp thu qua đường uống tương đương với đường tiêm. Hấp thu hoàn toàn sau 12 phút. Thời gian bắt đầu tác dụng sau khi tiêm là 2 - 4 phút, tối đa sau 30 phút.

Chuyển hóa tại gan bằng hiện tượng glucurono kết hợp. Gắn kết rất ít với protein huyết tương. Thời gian bán hủy là 16 giờ.

HẠN DÙNG 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

BẢO QUẢN Dưới 30°C. Tránh ẩm và ánh sáng.

TIÊU CHUẨN TCCS.

TRÌNH BÀY Hộp 5 vỉ x 10 viên.
Hộp 1 lọ x 200 viên.

STADA

Sản xuất tại **NHÀ MÁY STADA VIỆT NAM**
189 Hoàng Văn Thụ, Phường 9, Tuy Hòa,
Phú Yên, Việt Nam
Thành viên tập đoàn STADA Arzneimittel AG - Đức

VNDT028-00